

KẾ HOẠCH ĐIỀU ĐỘNG TÀU

Cảng vụ Hàng hải Thanh Hóa lập kế hoạch điều động tàu vào, rời cảng ngày 16 tháng 09 năm 2025 tại khu vực cảng biển Nghi Sơn như sau:

Thời gian	Tên tàu	Món nước	LOA	DWT	Tàu lai	Tuyến Luồng	Từ	Đến	Hoa Tiêu/ Đại lý
00:00	Blue Ocean 01	2.0/4.5	96	4939	Ptsc 05;06	LHDNS	Khu neo CT	2BLHD	Lê Tuấn Dũng/NSA
01:30	HHD STAR	1.0/3.0	79	4731	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 3	Nil Khi Triệu Phú 256 rời
02:00	Tiến Minh 169	0.6/2.1	79	3675	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
02:00	Atn Victory	4.0/6.0	178	30587	ĐD 08; TĐ 01	Tổng hợp	P0	Cầu 5	Nguyễn Hữu Thái/LP
05:00	Xin Zhou Hai	3.1/4.5	98	5379.2	VAS 3006	Tổng hợp	3QT	P0	Vũ Thanh Tùng/Pacific
05:00	Quang Trung 68	3.5	102	7997	ĐD 06	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 3	Đinh Trọng Mạnh/Nil
05:00	Minh Hằng 222	5.0	94	4735	ĐD 06	Tổng hợp	Cầu 4	P0	Nil
06:00	Yun Qian	4.0/5.0	95	5371	VAS 3006	Tổng hợp	Khu neo	3QT	Đồng Ngọc Thanh/KPB
06:00	Magic Pearl	5.0/7.0	199	49889	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo CT	Smt
06:00	Hải Dương 99	1.0/3.0	79	4078	Nil	Tổng hợp	2AQT	P0	PTSC
06:00	Hùng Dũng 10	5.1	79	3286	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 3	Nil Khi Minh Hằng 222 rời
07:30	Hải Long 28	0.8/2.0	56	986	Nil	Anh Phát	P0	AP	Nil
08:00	Đại An Minh 79	3.0/4.0	76	2312	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
08:00	Tây Nam 01	3.2/3.5	119	7999	Ptsc 05;06	LHDNS	Khu neo CT	4ALHD	Vũ Thanh Tùng/NSA
09:00	Trường An 19	1.0/2.6	82	4791	ĐD 06	Tổng hợp	Cầu 4	P0	Nguyễn Văn Thái/Nil
09:00	Nam Phát 18	0.8/2.6	64	1277	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 9	Nil
09:00	Petrolimex 15	4.4/5.7	159	17960	PTSC 05; 06	LHDNS	P0	4BLHD	Lê Út Đăng/Vipco
10:30	PTS Hải Phòng 03	3.0/5.0	99	4998	Ptsc 05;06	LHDNS	2ALHD	P0	Đinh Trọng Mạnh/Vipco
11:00	Development	4.4/4.7	133	10578	Nil	CDXMNS	P0	Khu neo CT	NSCC
11:00	Phú Đạt 16	3.0/4.0	109	6398	Nil	LHDNS	P0	Khu neo CT	NSA
12:00	Triệu Phú 256	0.6/2.4	79	3303	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 4	Nil
13:00	Nhà Bè 06	3.0/4.0	107	6788	Ptsc 06; 05	LHDNS	P0	2ALHD	Lê Tuấn Dũng/Vitaco

13:00	Bao Đạt Thành 89	6.2/6.5	199.9	49602	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Thada
14:30	Thuận Phong 18	5.0/6.0	79	5000	Nil	CDXMNS	Jetty 2	P0	Vũ Thanh Tùng/Nil
15:30	Trường An 126	5.0/5.5	95,18	5688	NS 02	CDXMNS	P0	Jetty 2	Nguyễn Văn Thái/Nil/Đã Dùng thiết bị quan trắc.
16:00	Hùng Dũng 10	5.1	79	3286	Nil	Tổng hợp	Cầu 3	Khu neo	Nil
16:00	Sai Gon Star	3.1/3.5	103	6512	Nil	LHDNS	P0	Khu neo CT	NSA
16:00	Thịnh An 888	4.2/4.2	79	3132	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
16:00	Hải An 18	0.8/2.8	79	3266	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
Ghi chú Tàu bổ sung, thay đổi kế hoạch ngày 15.9.2025									
17:00	Hong Tai 616	2.4/4.6	107	7522	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Pacific
17:00	Okimoto	6.5/6.6	110	7000	Vas: 3006	Tổng hợp	Khu neo	4QT	Lê Út Đăng/MAS
17:00	Nhà Bè 09	2.8/5.2	106	6534	Ptsc 05; 06	LHDNS	2BLHD	P0	Nguyễn Văn Thái/Vitaco
17:00	Hải Nam 68	0.6/2.4	79	4548	Nil	Tổng hợp	Cầu 6	Khu neo	Nil
17:00	Viễn Đông 68	2.5/4.0	105	8170	Ptsc:05;06	LHDNS	Khu neo CT	1ALHD	Nguyễn Văn Thái/Ptsc
18:00	Hà Phương 03	4.0/5.0	79	4341	Nil	Tổng hợp	P0	2QT	Nil
18:00	MacStar Nghi Sơn	1.2/3.2	79	2983	Nil	Tổng hợp	2QT	P0	Nil
18:00	Hoàng Hà 162	1.5/1.8	54	763	Nil	AP	AP	P0	NSA
18:00	PTS Hải Phòng 03	3.0/5.0	99	4998	Ptsc 05;06	LHDNS	Khu neo CT	2ALHD	Vũ Thanh Tùng/Vipco
19:00	Hùng Dũng 10	5.1	79	3286	Nil	Tổng hợp	Bến than	Khu neo	Nil
20:00	Blue Ocean 01	2.0/4.5	96	4939	Nil	LHDNS	P0	Khu neo CT	NSA
20:00	Tân Phúc 01	5.5/5.5	79	3336	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Bến than	Nil
22:00	Triệu Phú 256	0.6/2.4	79	3303	Nil	Tổng hợp	Cầu 3	Khu neo	Nil
23:00	Trường An 08	1.0/3.0	75	2050	Nil	Tổng hợp	Cầu 4	Khu neo	Nil

Nghi Sơn, 17h00 ngày 15 tháng 09 năm 2025

Nơi nhận:

- PGĐ Nguyễn Xuân Sơn (để b/cáo);
 - Phòng AT&ANHH;
 - CN Hoa tiêu VI;
 - Các Doanh cảng biển;
 - Các Doanh nghiệp lai dắt;
 - Lưu: QLKCHT.

(để t/hiện)

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

Đoàn Hoài Linh

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Hoàng Văn Thủy